

Bản án số: 71/2022/DS-PT

Ngày 16/12/2022

“*V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Ứng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tài Sử và ông Nguyễn Xuân Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Trừ Minh Quốc – Là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Dương Phúc Trương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2022/TLPT-DS ngày 08 tháng 11 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 29/2022/DS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 81/2022/QĐ-PT ngày 28 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Bích L, địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị M, địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Đăng N, địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Do có kháng cáo của bà Nguyễn Thị M là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị Bích L trình bày:

Ngày 20/10/2018 bà Trần Thị Bích L cho bà Nguyễn Thị M vay 108.000.000đ (*Một trăm linh tám triệu đồng*), hạn ngày 20/10/2019 sẽ trả, hai bên không thỏa thuận lãi suất. Tuy nhiên, đến hạn bà M không trả tiền. Bà L đã nhiều lần yêu cầu bà M trả nợ nhưng đến nay bà M vẫn chưa trả cho bà L khoản tiền nào. Do đó, bà L khởi kiện, yêu cầu bà M phải trả cho bà L 108.000.000đ (*Một trăm lẻ tám triệu đồng*) và tiền lãi với mức lãi suất tạm tính đến thời điểm khởi kiện là 27.908.000đ (*Hai mươi bảy triệu chín trăm lẻ tám triệu đồng*), tổng cộng là: 135.908.000đ (*Một trăm ba mươi lăm triệu chín trăm lẻ tám nghìn đồng*) và tiếp tục tính lãi đến ngày xét xử sơ thẩm. Đây là khoản tiền chung của bà L và chồng bà là ông Lê Đăng N.

Bị đơn bà Nguyễn Thị M trình bày:

Bà cho rằng bà không vay tiền của bà L. Năm 2017 giữa bà M và bà L thỏa thuận với nhau về việc choàng hụi. Cụ thể: Từ tháng 12/2017 đến tháng 01/2018 bà M có tham gia chơi hụi cùng 25 người khác, số tiền chơi là mỗi người 3.000.000đ. Bà Ngân là chủ hụi. Bà M đóng cho bà N là chủ hụi được 7 tháng thì xin hốt hụi, bà N nói bà M ráng thêm 01 tháng nữa rồi hẵng hốt. Biết thông tin này, bà L thỏa thuận với bà M choàng 25 người, đưa cho M 50.000.000đ, còn lại bà L lấy lời. Nghĩa là, bà M chơi đến tháng thứ 7 thì dừng không chơi nữa, bà L sẽ thay bà M đóng hụi cho bà Ngân, thay vì bà M đóng hụi cho bà Ngân thì bà M sẽ đưa tiền cho bà L. Việc này chỉ là thỏa thuận giữa bà M và bà L, không liên quan gì đến bà N. Số tiền mà bà ký xác nhận với bà L là tiền hụi chứ không phải tiền vay. Tuy nhiên, số tiền này bà đã trả hết cho bà L nhưng hai bên không ký nhận giấy tờ về việc trả tiền. Do đó, trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà M không đồng ý trả cho bà L 108.000.000đ và lãi suất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Đăng N trình bày: Số tiền mà vợ ông bà Trần Thị Bích L khởi kiện bà M là khoản tiền chung của vợ chồng ông. Còn sự việc cụ thể vợ ông cho bà M vay tiền như thế nào ông không biết. Ông yêu cầu bà M phải trả cho vợ chồng ông 108.000.000đ và lãi suất.

Tại bản án số: 29/2022/DS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã tuyên xử:

“Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị M phải trả cho bà Trần Thị Bích L và ông Lê Đăng N 139.404.000đ (Một trăm ba mươi chín triệu bốn trăm linh bốn nghìn đồng), trong đó tiền gốc là 108.000.000đ (Một trăm lẻ tám triệu đồng), tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 31.404.000đ (Ba mươi mốt triệu bốn trăm linh bốn nghìn đồng).”

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/9/2022 bà Nguyễn Thị M kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Trần Thị Bích L rút yêu cầu khởi kiện tính lãi suất, chỉ yêu cầu bị đơn trả nợ gốc với số tiền 108.000.000 đồng và đề nghị HĐXX công nhận nội dung này. Thời hạn thi hành theo quy định của luật thi hành án dân sự. Ông Lê Đăng N cũng thống nhất với nội dung trình bày của bà L.

Tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị M thống nhất với việc rút yêu cầu khởi kiện tính lãi của nguyên đơn và đồng ý trả số tiền nợ gốc cho nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Xét thấy sự thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa về khoản nợ gốc mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị M làm trong thời hạn luật định và hợp lệ.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất đối với bị đơn mà chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc là 108.000.000 đồng, bị đơn đồng ý trả số tiền nợ gốc cho nguyên đơn và đồng ý việc nguyên đơn không tính lãi suất. Xét thấy, việc tự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho bà Trần Thị Kim L theo quy định của Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Sửa bản án sơ thẩm số: 29/2022/DS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị M đồng ý trả cho bà Trần Thị Bích L và ông Lê Đăng N số tiền nợ gốc là 108.000.000đ (*Một trăm lẻ tám triệu đồng*). Không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

2. *Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết:* Bà Nguyễn Thị M phải chịu toàn bộ chi phí giám định chữ ký, chữ viết, số tiền 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*). Do nguyên đơn nộp tạm ứng chi phí giám định chữ ký, chữ viết số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*), nên cần buộc bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*), hoàn trả cho nguyên đơn 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) nhận tại Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

3. Về án phí:

3.1. *Án phí dân sự sơ thẩm:* Bà Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.400.000 đồng (*Năm triệu bốn trăm nghìn đồng*) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

3.2. *Về án phí dân sự phúc thẩm:* Bà Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu 0003399 ngày 05/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Nông.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Anh Ứng